

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT SAS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT SAS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAS VIET NAM TRADE AND TECHNICAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SAS VIET NAM TATS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109087665

3. Ngày thành lập: 13/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4 tòa nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh , Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0909276179

Fax:

Email: tuand.sas@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức sự kiện - Xúc tiến thương mại	8230
2.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: - Sản xuất nước ép từ rau quả; - Chế biến và bảo quản rau quả khác	1030
3.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
4.	Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: - Xay xát; - Sản xuất bột thô	1061
5.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
6.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
7.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
8.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
9.	Sản xuất chè	1076
10.	Sản xuất cà phê	1077
11.	Sản xuất sợi	1311
12.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
13.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
14.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
15.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
16.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

17.	Sản xuất giày, dép	1520
18.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
19.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
20.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
21.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại; - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa máy photocopy. - Sửa chữa máy in (bao gồm cả đồ mực máy in)	3312
23.	Xây dựng nhà ở	4101
24.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511
25.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
26.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
27.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
28.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy; - Bán lẻ mô tô, xe máy - Đại lý mô tô, xe máy. (trừ hoạt động đầu giá)	4541
29.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
30.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
31.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác	4632
32.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
33.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải; - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; - Bán buôn hàng may mặc - Bán buôn giày dép	4641

34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi - Bán buôn phần mềm.	4651(Chính)
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng bằng mọi chất liệu; - Bán buôn thiết bị chống trộm, thiết bị camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng: máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu, máy hủy giấy, máy fax... - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng bằng mọi chất liệu;	4659
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
39.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
42.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Máy vi tính; - Thiết bị ngoại vi máy vi tính; - Bộ điều khiển trò chơi video; - Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng), kể cả trò chơi video; - Thiết bị viễn thông.	4741
44.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
45.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
47.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
48.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
49.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
50.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
51.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giày, dép trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
52.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ đồ uống lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu	4781
53.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791
54.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm quán bar)	5630
55.	Xuất bản phần mềm	5820
56.	Hoạt động viễn thông khác	6190

57.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm. Lập trình các phần mềm nhúng	6201
58.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
59.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: • Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm. • Hoạt động công nghiệp phần cứng • Hoạt động công nghiệp phần mềm • Hoạt động công nghiệp nội dung – Điều 8, Điều 9, Điều 10 – Nghị định 71/2007/NĐ-CP: Quy Định Chi Tiết Và Hướng Dẫn Thực Hiện Một Số Điều Của Luật Công Nghệ Thông Tin Về Công Nghiệp Công Nghệ Thông Tin	6209
60.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
61.	Cổng thông tin (Không hoạt động báo chí)	6312
62.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
63.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản theo quy định tại Điều 62, Điều 63 Luật kinh doanh bất động sản 2014; - Dịch vụ tư vấn bất động sản (trừ tư vấn về pháp luật về bất động sản, tư vấn về tài chính bất động sản) điều 74 luật kinh doanh Bất động sản 2014;	6820
64.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (không tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020
65.	Quảng cáo	7310
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
67.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm	7810
68.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động	7820

69.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài).	7830
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
71.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: - Dịch vụ sửa chữa thiết bị điện tử như máy vi tính, thiết bị ngoại vi; - Máy vi tính để bàn, máy tính xách tay; - Ổ đĩa từ, các thiết bị lưu giữ khác; - Ổ đĩa quang (CD-RW, CD-ROM, DVD-ROM, DVD-RW); - Máy in; - Bộ vi xử lý; - Bàn phím; - Chuột máy tính, cần điều khiển, bô xoay; - Modem trong và modem ngoài; - Thiết bị đầu cuối máy tính chuyên dụng; - Máy chủ; - Máy quét, kể cả máy quét mã vạch; - Đầu đọc thẻ smart; - Mũ bay thực tại ảo; - Máy chiếu.	9511

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	THÂN DANH TUẤN	69 Lý Nam Đế, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	51.000	510.000.000	51,000	011786899	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	51.000	510.000.000	51,000		
2	VŨ QUANG VINH	TDP số 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	48,000	0370810023 02	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	48.000	480.000.000	48,000		

3	THÂN DANH BẢO	Đội 3 Thôn Khê Thượng, Xã Sơn Đà, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	1,000	001083016805
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000	10.000.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **THÂN DANH TUẤN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *29/09/1977*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *011786899*

Ngày cấp: *14/12/2011*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *69 Lý Nam Đế, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *69 Lý Nam Đế, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội